| | |
|---|---|
| **`TOÀ ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN Q** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | |
| Số: 96 /2021/QĐST-HNGĐ | *Q, ngày 04 tháng 5 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

-Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số: 32/2021/TLST-HNGĐ, ngày 24/02/2021. Giữa:

*Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Mai H,** sinh ngày 30-6-1970

ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm , thôn Long Ph, xã Hòa Th, huyện Q, Thành phố Hà Nội;

*Bị đơn:* Anh **Lương Quang Tr,** sinh ngày 01-01-1967.

ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm , thôn Long Ph, xã Hòa Th, huyện Q, Thành phố Hà Nội;

-Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

-Căn cứ vào các Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 55, Điều 57 Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

-Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Khoản 7, Điều 26. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2021.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Nguyễn Thị Mai H** với anh **Lương Quang Tr**.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị H và anh Tr có 03 con chung là Lương Thị Hương G, sinh ngày 03/5/1992; cháu Lương Thị Trung A, sinh ngày 21/10/1994 và cháu Lương Đức A, sinh ngày 07/01/2008. Hiện đang nay hai cháu Trung A và Hương G đã trưởng thành nên chị Hương và anh Trung không yêu cầu giải quyết.

Đối với cháu Lương Đức A, sinh ngày 07/01/2008, chị H và anh Tr thỏa thuận. Chị H tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Lương Đức A đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có Quyết định khác.

Anh Tr có quyền đi lại, thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

-*Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị H không yêu cầu anh Trung cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Tr cho đến khi có Quyết định khác.

-*Về tài sản chung, công sức* Chị H và anh Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-*Về công nợ chung*: Không có.

-*Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Mai H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số: 0011415 ngày 24/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

Trại lại chị H 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tạm ứng án phí còn thừa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
-Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã;
- Lưu: hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Kiều Văn Thành**